

Số: *29* /2016/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày *05* tháng *8* năm 2016

## **THÔNG TƯ**

### **Quy định tiêu chuẩn đối với nhân viên thú y xã, phường, thị trấn**

*Căn cứ Luật thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thú y;*

*Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thú y,*

*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn đối với nhân viên thú y xã, phường, thị trấn.*

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về tiêu chuẩn đối với nhân viên thú y xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là nhân viên thú y xã).

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến tuyển dụng và quản lý nhân viên thú y xã.

#### **Điều 3. Tiêu chuẩn đối với nhân viên thú y xã**

##### **1. Trình độ đào tạo**

a) Có trình độ trung cấp trở lên một trong các chuyên ngành về: Thú y, chăn nuôi thú y, chăn nuôi, bệnh học thú y sản, nuôi trồng thú y sản;

b) Có trình độ sơ cấp trở lên một trong các chuyên ngành quy định tại điểm a khoản này đối với địa bàn cấp xã thuộc khu vực miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

##### **2. Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ**

a) Hiểu biết và chấp hành các quy định của pháp luật về thú y và pháp luật khác có liên quan;

b) Nắm bắt và đánh giá được tình hình phát triển chăn nuôi động vật, nuôi trồng thú y sản trên địa bàn quản lý;

- c) Có kiến thức nhận biết dịch bệnh động vật trên địa bàn quản lý;
  - d) Có năng lực tham mưu, tổ chức, thực hiện công tác thú y;
  - đ) Có kỹ năng tuyên truyền, vận động quần chúng thực hiện quy định pháp luật về thú y;
  - e) Có ý thức trách nhiệm, tinh thần học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành các nhiệm vụ được giao;
  - g) Hằng năm, được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.
3. Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ theo quy định.
4. Bảo đảm độ tuổi làm việc theo quy định của pháp luật về lao động.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ tiêu chuẩn được quy định tại Điều 3 của Thông tư này, Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền của địa phương chủ trì, phối hợp tổ chức tuyển dụng, quản lý nhân viên thú y xã.

2. Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của địa phương tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá nhân viên thú y xã.

#### **Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp**

Trong thời hạn 05 (năm) năm kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực, nhân viên thú y xã đã được tuyển dụng phải có trình độ đào tạo theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Thông tư này.

#### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

- 1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 9 năm 2016.
- 2. Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phối hợp, xử lý.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Công báo Chính phủ;
- Công TTĐT của Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ NN & PTNT;
- UBND các tỉnh, TP. trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc Bộ NN & PTNT;
- Cục Thú y và các đơn vị thuộc Cục Thú y;
- Sở NN&PTNT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- CCTY, CCCN&TY các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TY.

